

Ôn LTVC: CÁCH VIẾT TÊN NGƯỜI, TÊN ĐỊA LÍ VIỆT NAM

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu

1. Kiểm tra

2. Bài mới :

- a. Giới thiệu bài
- b. Nội dung bài

<p>Hoạt động 2: Luyện tập.</p> <p>Bài 1, bài 2: :</p> <p>Gọi 1 HS đọc yêu cầu .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS tự làm vào vở, gọi 2 em lên bảng viết. - Yêu cầu HS nhận xét trên bảng. - GV nhận xét, sửa bài và dặn HS nhớ viết hoa khi viết địa chỉ. <p>Bài 1: Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vũ Vy Vy, số nhà 123, đường Hùng Vương, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. <p>Bài 2: Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã: Đinh Lạc, Tân Nghĩa, Tam Bó, Liên Đàm... <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu HS tự tìm trong nhóm và ghi vào phiếu thành 2 cột a và b. - Treo bản đồ hành chính địa phương. <p>Gọi HS lên đọc và tìm các quận, huyện, thị xã, các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử ở tỉnh hoặc thành phố mình đang ở.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tuyên dương nhóm có hiểu biết về địa phương mình. 	<ul style="list-style-type: none"> -1 HS đọc yêu cầu bài tập 1, lớp theo dõi. - Mỗi HS tự làm vào vở, 2 em lên bảng làm bài. - Nhận xét bài làm của bạn. - Lắng nghe. - HS đọc thành tiếng. - Làm việc theo nhóm. - Tìm trên bản đồ. - Huyện: Di Linh, Đức Trọng, Lạc Dương, Lâm Hà... - Thị xã: Bảo Lộc. - Thành phố: Đà Lạt. - 1 HS đọc thành tiếng - Làm việc trong nhóm - Tìm trên bản đồ.
---	---

3. Củng cố – dặn dò:

a. Củng cố:

- Nhận xét tiết học.

b. Dặn dò:

- Dặn HS về nhà học thuộc phần ghi nhớ, làm bài tập và chuẩn bị bản đồ địa lí Việt Nam

SÁNG

Tiết 1: Thể dục:

(Giáo viên chuyên dạy)

Tiết 2: Toán

TÍNH CHẤT KẾT HỢP CỦA PHÉP CỘNG

I. Mục tiêu

- Biết tính chất kết hợp của phép cộng
- Bước đầu sử dụng được tính chất giao hoán và tính chất kết hợp của phép cộng trong thực hành tính.

II. Đồ dùng chuẩn bị

1. Giáo viên : Bảng phụ ghi sẵn ví dụ .
2. Học sinh : xem trước nội dung bài

III. Các hoạt động dạy và học chủ yếu

1. Kiểm tra:

- + Tính giá trị của biểu thức $a \times b \times c$, với $a = 9, b = 4, c = 6$.
- + Tính giá trị của biểu thức $c : 5$, với $c = 625$.
- + Tính giá trị của biểu thức $1356 - (x + y)$, với $x = 123, y = 47$
- Sửa bài, nhận xét

2. Bài mới:

a. Giới thiệu bài

- Chúng ta đã được học tính chất nào của phép cộng, hãy phát biểu qui tắc về tính chất này?
- Bài học hôm nay sẽ giới thiệu với các em một tính chất khác của phép cộng, đó là tính chất kết hợp của phép cộng.

b. Nội dung bài

HD1: Nhận biết tính chất kết hợp của phép cộng.

- GV đưa bảng phụ có kẻ sẵn như SGK.
- Yêu cầu HS nêu các giá trị cụ thể của a, b, c và tự tính giá trị của $(a + b) + c$ và $a + (b + c)$ rồi so sánh kết quả để nhận biết giá trị của $(a + b) + c$ và $a + (b + c)$ là bằng nhau.
- Yêu cầu 3 HS lên bảng thực hiện với các giá trị cụ thể của a, b, c như sau:
 - $a = 4, b = 5, c = 6$
 - $a = 36, b = 15, c = 20$
 - $a = 28, b = 49, c = 51$.
- GV chốt các ý kiến : $(a + b) + c = a + (b + c)$
- Yêu cầu HS phát biểu thành lời tính chất kết hợp của phép cộng.
- GV chốt: *Khi cộng một tổng 2 số với số thứ ba, ta có thể cộng số thứ nhất với tổng của số thứ hai và số thứ ba.*

HD2 : Luyện tập thực hành

Hs nêu cách tính giá trị cụ thể của a, b, c và thực hiện tính vào nháp.

- Phát biểu thành lời tính chất kết hợp của phép cộng.
Theo dõi, lắng nghe.

- Từng cá nhân làm vào vở nháp.
Sau khi thực hiện xong, thực hiện trao đổi phiếu để chấm Đ/S.
Theo dõi và chấm bài theo đáp án trên bảng.

Bài 1

<p>Bài 1 :Tính bằng cách thuận tiện nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS làm vào vở nháp, 3 nhóm thực hiện trên phiếu . - Yêu cầu HS trao đổi vở để chấm đúng/ sai. - Lần lượt các nhóm dán kết quả của nhóm mình lên bảng. - GV theo dõi, sửa bài trên bảng theo đáp án. - Gọi 1 em nêu yêu cầu của đề. <p>- yêu cầu HS thực hiện tìm hiểu đề trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nêu hướng giải bài toán - Yêu cầu HS làm bài vào vở. <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS lên bảng sửa bài. - Nhận xét và sửa theo đáp án sau: 1 em nêu, lớp theo dõi. <ul style="list-style-type: none"> - Từng cá nhân làm bài vào vở. - Theo dõi bạn sửa bài. - Theo dõi và sửa bài vào vở. 	<p>a. $4367+199+501 = 4367+700 = 5067$</p> <p>$4400+2148+252 = 4400+2400 = 6800$</p> <p>b. $921+898+2079 = 898+3000 = 3898$</p> <p>$467+999+9533 = 999 +10000 = 1999$</p> <p>Bài 2 :</p> <p style="text-align: center;">Tóm tắt :</p> <p>Một quỹ tiết kiệm nhận: Ngày đầu :75 500 000đồng Ngày thứ hai: 86 950 000 đồng Ngày thứ ba: 14 500 000 đồng. Cả 3 ngày :đồng ?</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Hai ngày đầu quỹ tiết kiệm nhận được số tiền: $75\ 500\ 000 + 86\ 950\ 000 = 162\ 450\ 000$ (đồng)</p> <p>Cả ba ngày quỹ tiết kiệm nhận được số tiền: $162\ 450\ 000 + 14\ 500\ 000 = 176\ 950\ 000$ (đồng)</p> <p style="text-align: right;">Đáp số : 176 950 000đồng.</p>
---	---

3. Củng cố - dặn dò

a. Củng cố:

- Thu vở chấm bài.

b. Dặn dò:

- Xem lại bài và làm bài tập. Chuẩn bị bài TT

Tiết 3: Lịch sử

(Giáo viên chuyên dạy)

Tiết 4: Tập làm văn:

LUYỆN TẬP PHÁT TRIỂN CÂU CHUYỆN

I. Mục tiêu

- Bước đầu làm quen với thao tác phát triển câu chuyện dựa theo trí tưởng tượng, biết sắp xếp các sự việc theo trình tự thời gian.

II. Đồ dung chuẩn bị :

1. Giáo viên : Bảng phụ viết sẵn đề bài và các gợi ý.
2. Học sinh : Xem trước bài, VBT Tiếng Việt.

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu

1. Kiểm tra

- Yêu cầu HS đọc đoạn văn đã hoàn chỉnh của truyện “ Vào nghề”
- Nhận xét, ghi điểm cho HS.

2. Bài mới:

a. Giới thiệu bài

- Tiết trước các em xây dựng câu chuyện dựa vào cốt truyện. Hôm nay, với đề bài cho trước, lớp mình sẽ thi xem ai có óc tưởng tượng phong phú để nghĩ ra được câu chuyện hay nhất.

b. Nội dung bài

HD1 : Hướng dẫn làm bài tập .

- Gọi 1 HS đọc nội dung đề bài và các gợi ý.

- GV treo bảng phụ có các gợi ý và hướng dẫn.

- GV gạch chân các từ ngữ quan trọng của đề.:

Trong một giấc mơ, em được một bà tiên cho ba điều ước. Hãy kể câu chuyện đó theo trình tự thời gian.

- Yêu cầu HS đọc các gợi ý trong SGK.

- Yêu cầu từng cặp HS thảo luận trả lời câu hỏi SGK.

+ Em mơ thấy mình gặp bà tiên trong hoàn cảnh nào?

+ Em đã thực hiện các điều ước đó như thế nào?

+ Em nghĩ gì khi thức giấc?

- Gọi HS xung phong nêu ý kiến.

- GV và cả lớp theo dõi, nhận xét, góp ý .

- Yêu cầu 1 số HS làm miệng trên bảng.

- GV và lớp theo dõi. Sau đó GV sửa bài cho cả lớp và chốt lại.

HD3 : Luyện tập

- 1 em kể . Lớp lắng nghe.

- HS thực hiện làm bài.

- Lắng nghe, ghi nhận.

- Từng nhóm kể chuyện

theo gợi ý.

- Theo dõi.

- Theo dõi quan sát và 1 em

đọc lại đáp án.- Thực hiện

làm bài vào vở.

<p>- Yêu cầu HS dựa vào bài miệng các bạn vừa trình bày và các ý chốt của GV để làm bài vào vở.</p> <p>VD : Một buổi trưa hè, em đang mót từng bông lúa rơi trên cánh đồng bỗng thấy trước mặt hiện ra một bà tiên đầu tóc bạc phơ. Thấy em mồ hôi nhễ nhại, bà dịu dàng bảo:</p> <p>- Giữa trưa nắng chang chang mà cháu không đội mũ thì sẽ bị cảm đấy. Vì sao cháu đi mót lúa giữa trưa như thế này?</p> <p>Em đáp:</p> <p>- Cháu tiếc những bông lúa rơi nên tranh thủ buổi trưa đi mót lúa cho ngan ăn. Buổi trưa nhạt được nhiều hơn. Buổi chiều cháu còn phải đi học.</p> <p>Bà tiên bảo :</p> <p>- Cháu ngoan lắm. Bà tặng cho cháu ba điều ước. Em đã không dùng phí ba điều ước nào. Ngay lập tức em ước cho em trai em bơi thật giỏi bởi vì em thường lo em trai em bị ngã xuống sông. Điều thứ hai ...</p> <p>Em đang vui thì tỉnh giấc. Thật tiếc vì đó chỉ là giấc mơ.</p>	<p>- 1 em đọc. Cả lớp đọc thầm, suy nghĩ và trả lời câu hỏi của GV.</p> <p>- 1 vài em nêu trước lớp. Các bạn khác lắng nghe và nhận xét, góp ý.</p> <p>- HS theo dõi.</p> <p>- Nộp vở</p>
--	---

3. Củng cố -dặn dò.

a. Củng cố:

- Nhận xét tiết học.

b. Dặn dò:

- Về nhà học bài, làm bài 2 vào vở. Chuẩn bị bài tiếp theo.

Tiết 5.

SINH HOẠT TUẦN 7

I. Mục tiêu:

- Nắm được ưu khuyết điểm trong tuần qua
- Phương hướng phấn đấu trong tuần tới
- Giáo dục HS có ý thức phấn đấu về mọi mặt

II. Chuẩn bị:

Giáo viên: Nội dung sinh hoạt

III. Nội dung sinh hoạt:

A. Nhận xét tuần 7:

1. Các môn học và hoạt động giáo dục:

* Ưu điểm

- Trong tuần học sinh đi học tương đối đầy đủ và đúng giờ quy định.
- Sách vở đồ dùng học tập của học sinh tương đối đầy đủ. Có nhiều em có ý thức tự giác học tập

* Nhược điểm:

- Hiện tượng lười học vẫn còn diễn ra ở một số em: Nhật, Xé, Phình.
- Kỹ năng đọc, viết, tính toán của một số em còn chậm: Phình, Tú, Tà.

2. Các năng lực:

* Ưu điểm

- Phần đa các em đã biết tự chuẩn bị đồ dùng học tập ở lớp, ở nhà; các việc theo yêu cầu của giáo viên, làm việc cá nhân, làm việc theo sự phân công của nhóm, lớp; bố trí thời gian học tập, sinh hoạt ở nhà; chấp hành nội quy lớp học; cố gắng tự hoàn thành công việc.

* Nhược điểm:

- Một số em chưa tự hoàn thành công việc.

3. Các phẩm chất:

* Ưu điểm

- Phần đa các em biết chăm học, chăm làm; thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy và thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ của người học sinh.

4. Các hoạt động khác

* Ưu điểm

- Có ý thức tham gia các hoạt động phong trào, thể dục đầu giờ và giữa giờ. Các em luôn có ý thức làm vệ sinh hàng ngày, giữ gìn trường lớp sạch đẹp, vệ sinh cá nhân sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng.

* Nhược điểm: - Vệ sinh cá nhân của một số em chưa đảm bảo.

B. Phương hướng tuần 8:

1. Các môn học và hoạt động giáo dục.

- Duy trì tốt sĩ số học sinh hiện có của lớp
- Thường xuyên nhắc nhở các em luyện đọc, viết, luyện tập làm toán.
- Thường xuyên rèn giữ vở sạch, viết chữ đẹp trong các tiết học và cuối giờ học các buổi chiều trong tuần.

2. Các năng lực

- Học sinh biết tự thực hiện nhiệm vụ học cá nhân trên lớp, làm việc trong nhóm, lớp; vận dụng những điều đã học để giải quyết nhiệm vụ trong học tập, trong cuộc sống; phát hiện những tình huống mới liên quan tới bài học hoặc trong cuộc sống và tìm cách giải quyết theo từng đối tượng học sinh trong lớp.

3. Các phẩm chất

- Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy và thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ của người học sinh. Có thói quen chào hỏi người trên tuổi và khách đến trường.

- Biết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, thực hiện tốt các kỹ năng sống.

4. Các hoạt động khác:

- Các em thực hiện tốt nề nếp thể dục đầu và giữa giờ. Quét dọn sạch sẽ khu vực vệ sinh được phân công, đổ rác đúng nơi quy định.

- Nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ, gọn gàng. Biết giữ vệ sinh chung ở trường, lớp.

- Thường xuyên chăm sóc bồn hoa.